

TUẦN: 21

Tiết CT: 19

Ngày soạn :

Chủ đề 2 – Tiết 1

**BÀI 7 : MỘT SỐ NỘI DUNG ĐIỀU LỆNH QUẢN LÝ BỘ ĐỘI VÀ ĐIỀU LỆNH
CÔNG AN NHÂN DÂN
(2 tiết)**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Học sinh nêu được một số nội dung chính trong điều lệnh quản lý bộ đội và công an nhân dân.
- Hiểu và vận dụng những kiến thức được học vào cuộc sống.

2. Năng lực

Năng lực chung: Năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực giao tiếp.

Năng lực chuyên biệt:

- Hình thành ý thức tổ chức, tính kỷ luật nề nếp tác phong.
- Xây dựng kế hoạch, tổ chức trong học tập để đạt được kết quả cao.

3. Phẩm chất

- Yêu thích môn học, có thái độ học tập và rèn luyện tốt. Luôn yêu quê hương, yêu đất nước, sẵn sàng tham gia vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Các bức ảnh về sinh hoạt tổ chức trong quân đội.
- Sách giáo khoa GDQP – An ninh 10.

2. Chuẩn bị của học sinh

- Sách giáo khoa GDQP – An ninh 10, xem trước bài học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS trước khi vào bài học.

b. Nội dung: GV trình bày, HS lắng nghe.

c. Sản phẩm: Nắm nội dung chính trong điều lệnh quản lý bộ đội và công an nhân dân.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV giới thiệu cho HS một số bức ảnh về tổ chức sinh hoạt trong quân đội.

- *Giới thiệu bài:* Điều lệnh là hình thức văn bản có tính pháp quy, quy định những điều cụ thể có tính bắt buộc thi hành đối với mọi quân nhân trong các lực lượng vũ trang, đưa mọi hoạt động của quân đội, công an vào nề nếp chính quy.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: I. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐIỀU LỆNH QUẢN LÝ BỘ ĐỘI.

a. Mục tiêu: Vận dụng những kiến thức được học vào cuộc sống.

b. Nội dung: Vận dụng sgk, kiến thức để trả lời câu hỏi GV, thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm nội dung chính trong điều lệnh quản lý bộ đội và công an nhân dân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV yêu cầu hs trả lời câu hỏi: <i>Câu 1. Em hãy nêu chức trách quân nhân trong quân đội nhân dân Việt Nam?</i> Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - Nhóm HS tiếp nhận nhiệm vụ, đọc sgk và tìm câu trả lời ghi ra giấy A3. - GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần. Bước 3: Báo cáo, thảo luận - HS đứng dậy trình bày câu trả lời của mỗi nhóm. Bước 4: Kết luận, nhận định - GV chuẩn kiến thức	I. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐIỀU LỆNH QUẢN LÝ BỘ ĐỘI. (15 phút) 1. Chức trách quân nhân. - Thực hiện đúng 10 lời thề danh dự và 12 điều kỷ luật khi quan hệ với nhân dân, luôn rèn luyện ý trí chiến đấu, khắc phục mọi khó khăn không sợ hy sinh gian khổ, quyết tâm hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. - Tuyệt đối phục tùng lãnh đạo chỉ huy chấp hành nghiêm chỉ thị, mệnh lệnh cấp trên, điều lệnh quân đội và các chế độ quy định của đơn vị. - Tích cực học tập chính trị quân sự, văn hóa, khoa học, kỹ thuật, nhiệm vụ và pháp luật để không ngừng nâng cao trình độ phẩm chất năng lực, thể lực và tác phong chiến đấu, công tác, sử dụng thành thạo các loại VKTB. - Giữ gìn đoàn kết nội bộ đề cao phê bình và tự phê, trung thực, bình đẳng, thương yêu tôn trọng bảo vệ và giúp đỡ lẫn nhau trong lúc thường cũng như trong chiến đấu. - Giữ gìn VKTB tài sản của QĐ, tiết kiệm của công, không tham ô lãng phí. - Tuyệt đối giữ bí mật của nhà nước, QĐ, đề cao cảnh giác cách mạng, nếu bị địch bắt quyết 1 lòng trung thành sự nghiệp cách mạng không phản bội xưng khai.

- HS ghi nội dung vào vở	- Đoàn kết bảo vệ và giúp đỡ nhân dân, tôn trọng lợi ích chính đáng, phong tục tập quán của nhân dân, tuyên truyền vận động ND chấp hành đường lối chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. - Gương mẫu chấp hành pháp luật của Nhà nước, quy tắc sinh hoạt xã hội, bảo vệ cơ quan Đảng, Nhà nước, cùng với chính quyền giữ gìn an ninh chí trị, trật tự ATXH. - Nêu cao tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản, làm tròn nghĩa vụ quốc tế, góp phần vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc, đang đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và bọn phản động quốc tế. - Chấp hành đúng chính sách với tù binh, hàng binh, tích cực công tác tiến hành tuyên truyền đặc biệt.
--------------------------	--

Hoạt động 2: II. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐIỀU LỆNH QUẢN LÝ BỘ ĐỘI.

a. Mục tiêu: Nắm được quy tắc chào, xưng hô và trang phục trong công an nhân dân.

b. Nội dung: Vận dụng sgk, kiến thức để trả lời câu hỏi GV, thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm vững quy tắc chào, xưng hô và trang phục trong công an nhân dân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: <i>Câu 1. Em hãy quy cách chào, hỏi quân nhân trong quân đội nhân dân Việt Nam?</i> <i>Câu 2. Em hãy nêu thứ tự chế độ làm việc sinh hoạt trong ngày của quân nhân?</i> Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - HS tiếp nhận nhiệm vụ, đọc sgk và tìm câu trả lời.	I. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐIỀU LỆNH QUẢN LÝ BỘ ĐỘI. (20 phút) 2. chào, xưng hô. - Quân nhân khi gặp nhau phải chào; cấp dưới phải chào cấp trên trước; người được chào phải chào lại. - Quân nhân gọi nhau bằng “đồng chí” và xưng tôi, sau tiếng đ/c có thể gọi tiếp cấp bậc, chức vụ, họ tên người mà mình tiếp xúc, đối với chỉ huy trực tiếp và cấp trên có thể gọi là thủ trưởng; nghe gọi đến tên, quân nhân phải trả lời “có” khi nhận lệnh hoặc trao đổi công việc xong, quân nhân phải nói “rõ”, nếu chưa rõ phải hỏi lại. - Trong lúc nghỉ ngơi quân nhân có thể gọi nhau theo tập quán thông thường. 3. Chế độ làm việc và sinh hoạt trong ngày của quân nhân. 1. Chế độ treo quốc kỳ. 2. Thức dậy

- GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần. Bước 3: Báo cáo, thảo luận - HS đứng dậy trình bày câu trả lời - HS khác nhận xét, đánh giá, bổ sung Bước 4: Kết luận, nhận định - GV chuẩn kiến thức, tổng kết:	<table border="0"> <tr> <td>3. Thẻ dực sáng</td><td>4. Kiểm tra sáng</td></tr> <tr> <td>5. Học tập</td><td>6. Ăn uống</td></tr> <tr> <td>8. Thẻ thao, tăng gia sản xuất</td><td>9. Đọc báo, nghe tin</td></tr> <tr> <td>10. Điểm danh, điểm quân số</td><td>11. Ngủ nghỉ</td></tr> </table> 4. Trang phục của quân nhân. Trang phục quân nhân bao gồm: trang phục dự lễ, trang phục thường dụng, trang phục dã chiến, trang phục nghiệp vụ, trang phục công tác. Quân nhân mặc trang phục từng mua theo quy định.	3. Thẻ dực sáng	4. Kiểm tra sáng	5. Học tập	6. Ăn uống	8. Thẻ thao, tăng gia sản xuất	9. Đọc báo, nghe tin	10. Điểm danh, điểm quân số	11. Ngủ nghỉ
3. Thẻ dực sáng	4. Kiểm tra sáng								
5. Học tập	6. Ăn uống								
8. Thẻ thao, tăng gia sản xuất	9. Đọc báo, nghe tin								
10. Điểm danh, điểm quân số	11. Ngủ nghỉ								

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5 phút)

a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học.

b. Nội dung: GV giao câu hỏi, yêu cầu HS vận dụng sgk và kiến thức đã học để trả lời.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV đặt câu hỏi, yêu cầu HS về nhà trả lời:

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà trả lời câu hỏi.

- GV chuẩn kiến thức bài học.

Dự kiến sản phẩm:

* **Hướng dẫn về nhà**

- Đọc trước mục II trong SGK.

Phê duyệt

Ngày tháng năm 20

Người soạn

Nguyễn Hữu Út

Rút kinh nghiệm bổ sung

.....

.....

TUẦN: 21**Tiết CT: Trục tuyến****Chủ đề 2- Tiết 2**

**BÀI 7 : MỘT SỐ NỘI DUNG ĐIỀU LỆNH QUẢN LÝ BỘ ĐỘI VÀ ĐIỀU LỆNH
CÔNG AN NHÂN DÂN
(2 tiết)**

I. MỤC TIÊU**1. Kiến thức**

HS nêu được một số nội dung chính trong điều lệnh quản lý bộ đội và công an nhân dân.

- Hiểu và vận dụng những kiến thức được học vào cuộc sống.

2. Năng lực

Năng lực chung: Năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực giao tiếp.

Năng lực chuyên biệt:

- Hình thành ý thức tổ chức, tính kỷ luật nề nếp tác phong.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức trong học tập để đạt được kết quả cao.

3. Phẩm chất

- Yêu thích môn học, có thái độ học tập và rèn luyện tốt. Luôn yêu quê hương, yêu đất nước, sẵn sàng tham gia vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Các bức ảnh về sinh hoạt tổ chức trong quân đội.

- Sách giáo khoa GDQP – An ninh 10.

2. Chuẩn bị của học sinh

- Sách giáo khoa GDQP – An ninh 10, xem trước bài học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS trước khi vào bài học.

b. Nội dung: GV trình bày, HS lắng nghe.

c. Sản phẩm: Nắm nội dung chính trong điều lệnh quản lý bộ đội và công an nhân dân.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV giới thiệu cho HS một số bức ảnh về tổ chức sinh hoạt trong công an nhân dân.
- *Giới thiệu bài:* Điều lệnh là hình thức văn bản có tính pháp quy, quy định những điều cụ thể có tính bắt buộc thi hành đối với mọi quân nhân trong các lực lượng vũ trang, đưa mọi hoạt động của quân đội, công an vào nề nếp chính quy.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**Hoạt động 1: II. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐIỀU LỆNH CÔNG AN NHÂN DÂN.**

a. Mục tiêu: Vận dụng những kiến thức được học vào cuộc sống.

b. Nội dung: Vận dụng sgk, kiến thức để trả lời câu hỏi GV, thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm nội dung chính trong điều lệnh quản lý bộ đội và công an nhân dân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: <i>Câu 1. Em hãy nêu chức trách của cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân?</i> <i>Câu 2. Nêu 6 điều bác hồ dạy công an nhân dân?</i> Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS trả lời câu hỏi dựa vào SGK. Bước 3: Báo cáo, thảo luận + HS trả lời câu hỏi. + HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định + GV chuẩn kiến thức + HS chú ý lắng nghe tiếp thu ý kiến và ghi chọn lọc vào vở. 6 điều Bác Hồ dạy công an nhân dân	II. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐIỀU LỆNH CÔNG AN NHÂN DÂN. 1. Chức trách của cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân. (10ph) - Thực hiện nghiêm túc 5 lời thề danh dự, 10 điều kỷ luật Công an nhân dân Việt Nam; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện theo 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân; gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của lực lượng Công an nhân dân và của địa phương nơi cư trú. - Chấp hành nghiêm chỉnh sự lãnh đạo, chỉ đạo, chương trình, kế hoạch công tác; thực hiện đúng quy chế, quy trình làm việc, điều lệnh Công an nhân dân, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. - Tích cực học tập nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ, pháp luật, ngoại ngữ, tin học; rèn luyện thể lực, tác phong công tác, kỹ năng sử dụng các loại phương tiện, vũ khí, công cụ hỗ trợ và kỹ thuật, chiến thuật quân sự, võ thuật. - Giữ gìn đoàn kết nội bộ, nêu cao tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, trung thực, thẳng thắn, thương yêu, tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. - Đề cao cảnh giác cách mạng trước âm mưu, thủ đoạn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và bọn tội phạm; bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước và của ngành Công an. - Nêu cao ý thức trách nhiệm vì nhân dân phục vụ, tôn trọng, lễ phép với nhân dân, bảo vệ, giúp đỡ và lắng nghe ý kiến của nhân dân; tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành chủ

• Đối với tự mình phải: Cần, Kiệm, Liêm, Chính. • Đối với đồng sự phải: Thân Ái Giúp Đỡ • Đối với Chính phủ phải: Tuyệt Đối Trung Thành. • Đối với nhân dân phải: Kính Trọng Lễ Phép. • Đối với công việc phải: Tận Tụy. • Đối với địch phải: Cương Quyết, Khôn Khéo.	trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. - Nêu cao tinh thần đoàn kết, hữu nghị trong quan hệ hợp tác quốc tế, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.
--	---

Hoạt động 2: II. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐIỀU LỆNH CÔNG AN NHÂN DÂN.

a. Mục tiêu: Nắm được quy tắc chào, xưng hô và trang phục trong công an nhân dân.

b. Nội dung: Vận dụng sgk, kiến thức để trả lời câu hỏi của giáo viên.

c. Sản phẩm: Nắm vững quy tắc chào, xưng hô trong công an nhân dân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Câu 1. Trình bày quá trình Xây dựng và trưởng thành trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ? Câu 2. Trong quá trình đó CAND đã lập được những chiến công gì? em có thể nêu một số tấm gương anh hùng tiêu biểu trong từng thời kì không? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ Chia lớp thành 2 nhóm:	II. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐIỀU LỆNH CÔNG AN NHÂN DÂN. 2. Chào, xưng hô. (10ph) - Cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân khi gặp nhau phải chào; cấp dưới phải chào cấp trên trước; cùng chức vụ thì người nào có cấp bậc thấp hơn phải chào trước; ngang chức, ngang cấp thì người nào tuổi đời thấp hơn hoặc nhìn thấy trước phải chào trước; người được chào phải chào lại. - Cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân xưng hô với nhau bằng “đồng chí” và xưng tôi, sau tiếng đ/c có thể gọi tiếp cấp bậc, chức vụ, họ tên người mà mình tiếp xúc, đối với chỉ huy trực tiếp và cấp trên có thể gọi là thủ trưởng; nghe gọi đến tên, quân nhân phải trả lời “có” khi nhận lệnh hoặc trao đổi công việc xong, quân nhân phải nói “rõ”, nếu chưa rõ phải hỏi lại. - Khi làm việc và quan hệ công tác với cán bộ và nhân dân tùy từng trường hợp có thể gọi

+ N1: Tìm hiểu về thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954). + N2: Tìm hiểu về thời kì kháng chiến chống Mỹ (1954 – 1975). Bước 3: Báo cáo, thảo luận + Đại diện nhóm đứng dậy trả lời. + HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định + GV chuẩn kiến thức. + HS chú ý lắng nghe tiếp thu ý kiến và ghi chọn lọc vào vở.	nhau bằng “đồng chí” và xưng “tôi”; hoặc tùy theo lứa tuổi để xưng hô sao cho phù hợp với phong tục, truyền thống văn hóa Việt Nam. 3. Trang phục của cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân. Trang phục Công an nhân dân gồm: - Lễ phục xuân hè, lễ phục thu đông; - Trang phục thường dùng xuân hè, trang phục thường dùng thu đông; - Trang phục chuyên dùng. - Trang phục Công an nhân dân phải sử dụng đúng mục đích theo quy định.
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học.

b. Nội dung: GV giao câu hỏi, yêu cầu HS vận dụng sgk và kiến thức đã học để trả lời.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi

- Sản phẩm dự kiến: **đáp án đúng**

- GV chuẩn kiến thức bài học.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Học sinh vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn.

b. Nội dung: HS vận dụng kiến thức đã hướng dẫn để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện: .

GV đặt câu hỏi :

Em hãy nêu các quá trình cơ bản của lịch sử CAND Việt Nam?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi

– *Sản phẩm dự kiến*: (Thời kì hình thành, thời kì xây dựng và trưởng thành trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 – 1975), thời kì đất nước thống nhất, cả nước đi lên CNXH từ 1975 đến nay).

Đảng lãnh đạo công an như thế nào? tổ chức Đảng trong lực lượng được phân bổ ra sao?

- *HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi*

– *Sản phẩm dự kiến*:

Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo công an nhân dân theo nguyên tắc "tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt" Tổ chức Đảng trong lực lượng công an theo hệ thống dọc từ TW đến cơ sở.

- Truyền thống trung thành vô hạn với sự nghiệp cách mạng của Đảng trở thành niềm tự hào trong lực lượng công an và trong lòng dân tộc.

*** Hướng dẫn về nhà**

- Dặn dò HS đọc trước bài 8: *Đội ngũ từng người không có súng*.

- Nhận xét buổi học:

- Kiểm tra sĩ số, vật chất:

Phê duyệt

Ngày tháng năm 20

Người soạn

Nguyễn Hữu Út

Rút kinh nghiệm bổ sung

.....
.....